TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **---------**

Bản án số: 147/2019/HSST
Ngày: 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Lai;

Bà Lê Thị Xuân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 147/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/QĐXX Ngày 18/11/2019; đối với bị cáo:

Lịn Văn T, sinh năm 1999;

HKTT: Bản Nh, xã NgL, huyện Th, tỉnh Nghệ An.

Tr độ học vấn 11/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Thái; Con ông Lịn Văn Th, sinh năm 1977 và bà Lô Thị Ph, sinh năm 1976; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa;

****Người bào chữa:***

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1984, có mặt;

Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị hại***:

1. Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1996; vắng mặt

HK: Xóm 1, bản Pa Ma, xã Ph, huyện Q, Sơn La;

2. Chị Nguyễn Thị Nh1, sinh năm 1974; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn MN, xã HS, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

3. Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 2002, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị T, sinh năm 1963 (Là mẹ đẻ) ;

Cùng địa chỉ: Thôn MN, xã HS, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1971; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã HS, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

2. Anh Phạm Phú Đ, sinh năm: 1978; vắng mặt

Địa chỉ: Thôn BM, xã QX, huyện QP, tỉnh Thái Bình;

3. Ông Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1960; vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố VK 2, P. ĐN, TX Từ Sơn, Bắc Ninh;

4. Chị Lịn Thị H, sinh năm 1998, có mặt;

Địa chỉ: Bản Nhạn M, xã NgL, huyện Th, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, vụ án được tóm tắt như sau:

Lịn Văn T thuê trọ tại khu trọ của gia đình chị Nguyễn Thị Nh tại thôn MN, xã H S, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. T là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm. T đã thực hiện ba hành vi trộm cắp tài sản tại thôn MN. Cả ba lần thực hiện đều nhằm vào các tài sản là xe máy điện của các bị hại không khóa. Lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, T đã phá mặt nạ xe, đấu dây điện nguồn vào dây tại ổ khóa điện để khởi động xe, rồi mang đi tiêu thụ.

Buổi trưa ngày 05/9/2019, T phát hiện tại khu trọ của gia đình anh Vũ Minh Đ có nhiều tài sản nhưng không có người trông giữ, cổng khu trọ mở. T đến cạnh chiếc xe máy điện đang dựng ở dãy bên phải gần cầu thang. Đây là chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133S8 Spost màu đỏ - đen là của chị Hoàng Thị Nh, công nhân đang thuê trọ tại nhà anh Đ.

T đã bán chiếc xe máy điện cho anh Nguyễn Hữu Q được 2.800.000 đồng và chi tiêu hết. Sau khi mua xe, anh Q sửa chữa cụm điện đầu xe, thay một số phụ tùng hết tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Anh Q đã bán chiếc xe cho anh Phạm Phú Đ với giá 6.000.000 đồng. Ngày 07/9/2019, anh Đ đã tự nguyện giao nộp chiếc xe nói trên. Anh Q cũng tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000 đồng. Chị Nh đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, Tý còn tự thú đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác trên cùng địa bàn

*** Vụ thứ nhất:**

Chiều ngày 28/8/2019, sau khi đi chơi điện tử về phòng trọ của mình, khi qua sân Tý thấy chiếc xe máy điện gia đình chị Nh1 (chủ nhà trọ) dựng tại sân, không khóa càng nên nảy sinh ý định trộm cắp. T về phòng trọ đợi trời tối thì thực hiện. Khoảng 18 giờ, T thấy xung quanh không thấy có người, đã lén lút chiếm đoạt và mang đi tiêu thụ. T đã bán chiếc xe cho ông Nguyễn Văn Đ2 với số tiền 1.300.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe đạp điện của chị Nh1 có nhãn

hiệu "TAKUDA FASHION" màu đỏ - đen. Chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho chị Nhung.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, sau khi chơi điện tử tại quán điện tử Sơn Béo, T1ý đi ra ngoài khu vực sân để xe của quán điện tử xem có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp. T1ý quan sát thấy có 01 chiếc xe máy điện dựng tại vị trí bên trái của quán điện tử, xung quanh không có ai. T1ý đã chiếm đoạt và mang đến cửa hàng của ông Nguyễn Văn Đ2 để bán. Ông Đ2 nghi ngờ nên có hỏi về nguồn gốc xe. T nói là xe của bạn, bạn nhờ bán hộ. Ông Đ2 yêu cầu T tự viết thông tin cá nhân. T đã viết giấy với nội dung: Xe chứng nhận bán; Họ và tên: Hà Quốc Khánh; Ngày sinh 10/05/1996; Quê quán: Yên Bái; Công nhân công ty Canon; Số điện thoại 0329169967; Công nhận có bán 1 con xe đạp điện 133S cho ông Đ2 ngày 30/8/2019.

T bán xe cho ông Đ2 được số tiền 1.500.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc xe máy điện 133S nhãn hiệu Michi, màu đen của anh Nguyễn Đình Th. Ông Đ2 đã tự nguyện giao nộp cả hai chiếc xe máy điện đã mua của T để phục vụ công tác điều tra. Anh Th đã nhận lại xe máy điện.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận giá trị còn lại của các tài sản là những xe máy điện mà bị cáo T đã trộm cắp có tổng giá trị là 12.500.000 đồng. Cụ thể là:

- Kết luận số 46 ngày 12/9/2019: Xác định chiếc xe của chị Nh là 5.500.000đồng;

- Kết luận số 49, 50 cùng ngày 30/9/2019: Xác định chiếc xe của chị Nh1 là 2.700.000đồng và của anh Th: 4.300.000 đồng.

Chị Lịn Thị H (chị gái của bị cáo) đã bồi thường cho ông Đ2 số tiền 2.800.000 đồng, cho anh Q số tiền 2.800.000 đồng. Ông Đ2 và anh Q không có yêu cầu gì. Chị H cũng không yêu cầu T phải hoàn trả số tiền trên.

Anh Đ là người mua lại xe của anh Q với số tiền 6.000.000đồng. Anh Đ1 đã được anh Q trả lại số tiền 4.800.000 đồng. Anh Q cũng tự giác nộp số tiền 1.200.000đồng cho Cơ quan điều tra. Anh Đ1 đề nghị tiếp tục được nhận lại số tiền 1.200.000đồng còn thiếu.

Cáo trạng số: 135/CT - VKS ngày 13/11/2019 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Lịn Văn Tý về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Bị cáo đã tác động để chị gái chủ động bồi thường thiệt hại cho những người có quyền lợi liên quan trong vụ án. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức

độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 – BLHS;

Xử phạt: Lịn Văn T: Từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung;

Về trách nhiệm dân sự : Bị hại, người liên quan không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết; Với số tiền 1.200.000đồng do anh Q tự giác giao nộp cần trả lại cho anh Đ1

Người bào chữa: Phân tích nguyên nhân và điều kiện phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, do không có tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người bị hại và thực hiện được 03 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Tiên Du. Tài sản trộm cắp là 3 chiếc xe máy điện có tổng giá trị 12.500.000đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 173 – BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả. Bị cáo tự thú đối với 02 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 28,30/8/2019. Tại phiên tòa ngày hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Người bị hại là chị Nh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian từ ngày 28/8/2019 cho đến ngày 05/9/2019, bị cáo liên tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: *"Phạm tội nhiều lần"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại là chị Nh, chị Nh1, anh Th (do bà T là người đại diện) đã nhận đầy đủ tài sản là những xe máy điện bị trộm cắp.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án là: Ông Đ2 (mua xe từ bị cáo chiếm đoạt của chị Nh1 và ông Th) với số tiền 2.800.000đồng. Ông Đ2 đã được chị H (chị gái T) bồi thường đầy đủ.

Anh Q (mua xe từ bị cáo chiếm đoạt của chị Nh) với số tiền 2.800.000đồng cũng đã được chị H bồi thường đầy đủ. Chị H không yêu cầu bị cáo T phải bồi hoàn lại số tiền trên.

Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có tên trên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, HĐXX không xem xét.

Anh Q sau khi mua xe của bị cáo (2.800.000đồng) đã sửa chữa (2.000.000đồng) và bán lại cho anh Đ1 với số tiền là 6.000.000đồng. Anh Q đã thu lời 1.200.000đồng và đã tự nguyện nộp lại đủ số tiền cho Cơ quan điều tra. Đồng thời, anh Q cũng trả lại cho anh Đ số tiền 4.800.000 đồng. Anh Đ đang bị thiệt hại số tiền 1.200.000 đồng.

HĐXX xét thấy: Khi mua xe của bị cáo, anh Q không biết là tài sản do phạm tội mà có, bị cáo cũng không nói cho anh Q biết về nguồn gốc. Sau khi anh Q mua xe đã phải sửa chữa và thay mới một số linh kiện. Anh Q bán lại xe cho anh Đ1 là việc ngay tình. Anh Q đã trả lại tiền cho anh Đ1 nhưng chưa đủ số tiền anh Đ1 đã bỏ ra khi mua. Đến nay, anh Q đã tự giác giao nộp số tiền 1.200.000đồng, cần trả lại cho anh Đ1.

Liên quan trong vụ án là hành vi của Ông Nguyễn Văn Đ2 và anh Nguyễn Hữu Q là những người đã mua xe của bị cáo. Do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở là đủ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b,r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 46 - BLHS

Điều 136; khoản 3 Điều 329; Điều 331; Điều 333 - BLTTHS

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Lịn Văn T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản";*

- Xử phạt: Lịn Văn T: 08*(Tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/9/2019;

Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Trả lại anh Phạm Phú Đ1 số tiền 1.200.000đ *(Một triệu hai trăm ngàn đồng)* của anh Nguyễn Hữu Q đã tự nguyện giao nộp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người quyền lợi liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tống đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Người TGTT;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSNDtỉnh, huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở TP tỉnh BN;*
- *Công an huyện Tiên Du*
- *Lưu án văn, hồ sơ*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong